

Bản án số: 21/2023/HS-PT

Ngày: 11/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thanh Quốc

Các Thẩm phán: Ông Phạm Lâm Đồng

Ông Trần Trí Dũng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Quyền Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:** Bà Lê Hồng Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 29/2023/TLPT-HS ngày 14 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Tấn T do có kháng cáo của bị cáo và người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2023/HS-ST ngày 02 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận G, thành phố Cần Thơ.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

Nguyễn Tấn T, sinh ngày 07/10/2001, tại An Giang; Nơi đăng ký thường trú: Khóm A, phường B, thành phố C, tỉnh An Giang; Chỗ ở hiện nay: Khu vực D, phường E, quận G, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: Sinh viên; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1974 và bà Phạm Thị Cẩm T, sinh năm 1976. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người bị hại có kháng cáo:

1/ Ông Nguyễn Hồng S, sinh năm 2001. Có mặt.

Địa chỉ: Khu phố H, phường K, huyện L, tỉnh Kiên Giang.

2/ Ông Nguyễn Minh K, sinh năm 2001. Có mặt.

Địa chỉ: Ấp M, xã N, thị xã K, tỉnh Hậu Giang.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư Nguyễn Ngọc S – Văn phòng Luật sư T thuộc Đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tấn T, Nguyễn Hồng S và Nguyễn Minh K ở cùng phòng trọ số 1 nhà trọ H, khu vực D, phường E, quận G, thành phố Cần Thơ. Khoảng 20 giờ ngày 04/8/2022, Nguyễn Tấn T rời phòng trọ đi chơi cùng với bạn; đến khoảng 23 giờ, Nguyễn Hồng S và Nguyễn Minh K cũng rời phòng trọ để đi chơi cùng với bạn. Sau đó khoảng hơn 23 giờ cùng ngày Nguyễn Tấn T điều khiển xe mô tô hiệu Wave Alpha màu trắng, biển kiểm soát 65B2-360.24 quay lại phòng trọ, T dùng chìa khóa mở cửa vào phòng. Lúc vào phòng do không có S và K nên T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản gồm: 01 Laptop hiệu Acer Nitro 51543 R9FD và 01 Laptop hiệu HP rồi lấy túi nilon có sẵn trong phòng trọ để 02 laptop vào và mang ra khỏi phòng trọ. Khi ra khỏi phòng thì T lấy ổ khóa và chìa khóa để vào túi nilon để trên бага trước của xe mô tô biển kiểm soát 65B2-360.24 và điều khiển xe đến phòng trọ của Lê Minh P và Trần Khánh V để gửi 02 laptop vừa lấy trộm. Khi đến phòng trọ của P, T kêu cửa thì có Trần Khánh V ở cùng phòng P mở cửa, T nói với V cho T gửi đồ sáng mai lấy, sau đó T mang túi nilon đựng 02 cái laptop vào trong phòng trọ của P, sau đó T lấy xe chạy đi. Lúc này, S điện thoại cho T kêu T rước S về nhà trọ H. Khi về đến phòng trọ thì S mở cửa, S thấy phòng trọ không có khóa tường K đã về nên không đóng cửa, S vào mở đèn không thấy K ở trong phòng, S kiểm tra lại tài sản thì phát hiện bị mất 01 laptop hiệu Acer Nitro 51543 R9FD của S và 01 laptop hiệu HP màu xám của K nên S nói cho T biết bị mất trộm 02 laptop. Lúc này T nói có công chuyện phải đi rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 65B2-360.24 đến nhà của bạn ngủ đến sáng. Đến khoảng 08 giờ ngày 05/8/2022 S đến Công an phường trình báo nội dung sự việc nên Công an phường mời T đến làm việc, tại Cơ quan công an T khai nhận bản thân cũng bị mất trộm số tiền là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 53/TCKH-HĐĐG ngày 19/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận G kết luận:

+ 01 laptop HP (đã qua sử dụng) đã thu hồi x 1.000.000 đồng/máy = 1.000.000 đồng.

+ 01 laptop Acer Nitro AN51543 R9FD (đã qua sử dụng) đã thu hồi x 12.000.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản định giá được là 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng).

Đối với số tiền 1.500.000 đồng quá trình điều tra đã xác định được T không bị mất trộm. T thừa nhận khai gian dối nhằm mục đích để cho Nguyễn Hồng S và Nguyễn Minh K không nghi ngờ T trộm cắp 02 laptop trên.

T gửi 02 laptop tại phòng trọ của Lê Minh P và Trần Khánh V nhưng P và V không biết tài sản do T trộm cắp mà có nên không có cơ sở xử lý hình sự về tội chứa chấp hay tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Tại bản án số 09/2023/HS-ST ngày 02/02/2023 của Tòa án nhân dân quận G, thành phố Cần Thơ đã quyết định:

Tuyên bố: Nguyễn Tấn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tấn T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Ghi nhận việc:

Nguyễn Minh K đã nhận lại 01 (một) laptop HP đã qua sử dụng theo Biên bản trả lại tài sản, đồ vật ngày 23/11/2022.

Nguyễn Hồng S đã nhận lại 01 (một) laptop Acer Nitro AN51543 R9FD đã qua sử dụng theo Biên bản trả lại tài sản, đồ vật ngày 23/11/2022.

Bị cáo Nguyễn Tấn T đã nhận lại 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 số Imei1: 357202077245372, Imei2: 357203077245370, sử dụng sim số 0189155531 đã qua sử dụng theo Biên bản trả lại tài sản, đồ vật ngày 24/11/2022.

Tịch thu sung công: 01 (một) xe mô tô hiệu Wave Alpha màu trắng biển kiểm soát 65B2-360.24, số máy JA39E-1131113, số khung RLHJA3910KY269599 theo Lệnh nhập kho vật chứng số 82/LNK-CSĐT ngày 17/11/2022 và Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/12/2022.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) nón bảo hiểm; 01 (một) áo khoác màu đen theo Lệnh nhập kho vật chứng số 82/LNK-CSĐT ngày 17/11/2022 và Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/12/2022.

Ngoài ra, bản án còn tuyên phần án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 14/02/2023, bị cáo Nguyễn Tấn T nộp đơn kháng cáo (đề ngày 10/02/2023) xin xem xét giảm án, cho bị cáo hưởng án treo và cho bị cáo nhận lại xe mô tô hiệu Wase Alpha màu trắng biển kiểm soát 65B2-360.24.

Ngày 15/02/2023 và ngày 16/02/2023, người bị hại Nguyễn Minh K, Nguyễn Hồng S nộp đơn kháng cáo (đề ngày 13/02/2023) xin xem xét giảm án, cho bị cáo hưởng án treo và cho bị cáo nhận lại xe mô tô hiệu Wase Alpha màu trắng biển kiểm soát 65B2-360.24.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và bị cáo xin nhận lại xe mô tô hiệu Wase Alpha màu trắng biển kiểm soát 65B2-360.24, người bị hại vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày:

Tài sản mất trộm của người bị hại đã được nhận lại, bị cáo có nhân thân tốt, chấp hành tốt chính sách pháp luật của địa phương, bị cáo thành thật khai báo, bị cáo học lực tốt, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, cha bị cáo làm hồ, mẹ bị cáo bán tạp hóa thuê cho người khác, bị cáo làm thêm kiếm tiền để đóng tiền học, bị cáo phạm tội nhất thời.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s Điều 51 Bộ luật Hình sự, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa nhận định:

Bản án sơ thẩm đã tuyên là có căn cứ, đúng người, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Khi lượng hình, cấp sơ thẩm đã xem xét toàn diện các tình tiết cho bị cáo theo quy định, áp dụng đúng tình tiết giảm nhẹ.

Mức án mà cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo.

Đối với: 01 (một) xe mô tô hiệu Wave Alpha màu trắng biển kiểm soát 65B2-360.24, số máy JA39E-1131113, số khung RLHJA3910KY269599, đây là tài sản của bị cáo, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, nên cấp sơ thẩm tịch thu sung công là đúng quy định pháp luật, nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo nhận lại tài sản của bị cáo.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2023/HS-ST ngày 02/02/2023 của Tòa án nhân dân quận G, thành phố Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo và người bị hại ông S và ông K trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng và bản án sơ thẩm đã quy kết. Đối chiếu với tài liệu chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo lấy trộm 01 Laptop hiệu Acer Nitro 51543 R9FD và 01 Laptop hiệu HP rồi lấy túi nilon có sẵn trong phòng trọ để 02 laptop vào và mang ra khỏi phòng trọ và điều khiển xe đến phòng trọ của Lê Minh P và Trần Khánh V để gửi 02 laptop vừa lấy trộm. Với hành vi thực hiện nêu trên, tổng giá trị tài sản định giá được là 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng), hành vi thực hiện của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản. Cấp sơ thẩm truy tố xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, lý do bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt là vì bị cáo xuất thân từ gia đình lao động nghèo, cha, mẹ

làm mướn lo cho bị cáo ăn học, bản thân bị cáo cũng đi làm thêm ngoài giờ học để kiếm tiền đóng tiền thuê trọ, tiền sinh hoạt, tiền học phí...do nhất thời có ý nghĩ nông cạn lấy laptop của hai bạn, định đem trả lại nhưng chưa biết trả bằng cách nào thì bị bắt, bị cáo bản thân là sinh viên học năm cuối sẽ ra trường, trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, lần đầu phạm tội ... nên xin Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm án để bị cáo hoàn thành việc học tập. Về tài sản: Bản án sơ thẩm tuyên tịch thu xung công 01 xe mô tô hiệu Wave Alpha màu trắng biển kiểm soát 65B2-360.24, số máy JA39E-1131113, số khung RLHJA3910KY269599. Bị cáo xin lại xe vì xe này do cha, mẹ mua trả góp, đây là tài sản của cha mẹ cho bị cáo sử dụng đi học.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp hậu quả để thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, ngoài ra, mục đích mà bị cáo lấy trộm tài sản chỉ để thỏa mãn tiêu xài cá nhân. Vì đảm bảo sự công minh của pháp luật cần có mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để bị cáo có thời gian học tập, tu dưỡng trở thành người có ích sau này, đồng thời đảm bảo tác dụng răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là đã xem xét toàn diện các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, mức án mà cấp sơ thẩm đã tuyên là tương xứng và phù hợp đối với hành vi của bị cáo. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo và người bị hại cũng không cung cấp thêm chứng cứ nào mới để làm cơ sở xem xét. Bên cạnh đó, các lý do mà bị cáo và người bị hại nêu không phải là căn cứ để xem xét cho bị cáo được giảm án, hưởng án treo. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người bị hại.

Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Wave Alpha màu trắng biển kiểm soát 65B2-360.24, số máy JA39E-1131113, số khung RLHJA3910KY269599, là tài sản của bị cáo, bị cáo sử dụng tài sản vào việc phạm tội nên cấp sơ thẩm tịch thu xung công quỹ là phù hợp, đúng quy định pháp luật, nên kháng cáo của bị cáo không có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[4] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tấn T. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 09/2023/HS-ST ngày 02 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận G, thành phố Cần Thơ.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tấn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tấn T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Tịch thu sung công: 01 (một) xe mô tô hiệu Wave Alpha màu trắng biển kiểm soát 65B2-360.24, số máy JA39E-1131113, số khung RLHJA3910KY269599 theo Lệnh nhập kho vật chứng số 82/LNK-CSĐT ngày 17/11/2022 và Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/12/2022.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND CC tại TP. HCM;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- Cơ quan tiến hành TT Q. G;
- Sở Tư pháp TP. Cần Thơ;
- Bị cáo; người TGTT khác;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thanh Quốc